ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯƠNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212 /KH- UBND	*Hương Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi trên địa bàn xã Hương Bình

Thực hiện Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 04/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thí điểm kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; UBND xã Hương Bình ban hành Kế hoạch triển khai kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 04/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thí điểm kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.

- Tổ chức rà soát, thống kê, thu thập và cập nhật đầy đủ thông tin về các cơ sở chăn nuôi, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu chăn nuôi đồng bộ, thống nhất, chính xác và có khả năng cập nhật thường xuyên.

- Thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm soát quy mô chăn nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và phục vụ công tác hoạch định chính sách phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi về việc cung cấp, cập nhật thông tin và thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn của UBND xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, trưởng các thôn và các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi.

- Rà soát đầy đủ các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng kê khai trên địa bàn; phân loại theo loại vật nuôi, quy mô chăn nuôi, loại hình chăn nuôi để tổ chức thực hiện phù hợp, bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

- Thông tin kê khai phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, trung thực, thống nhất với tình hình thực tế tại cơ sở; hạn chế tối đa tình trạng trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu thông tin.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp các chủ cơ sở chăn nuôi trong quá trình kê khai, cập nhật thông tin trên hệ thống; ưu tiên các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, vừa, nhỏ và các nhóm đối tượng theo lộ trình của tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, từng địa bàn thôn; xác định rõ tiến độ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

- 100% các thôn trên địa bàn xã được tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở theo kế hoạch của tỉnh; các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng kê khai được rà soát, lập danh sách và hướng dẫn thực hiện kê khai trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.

- Từng bước hoàn thiện dữ liệu về hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu của ngành chăn nuôi.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Trong năm 2026

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kê khai, cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi theo mục tiêu chung của tỉnh, cụ thể:

- Hoàn thành kê khai, cấp mã định danh đối với 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn thuộc đối tượng thực hiện.

- Hoàn thành kê khai, cấp mã định danh đối với tối thiểu 70% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa.

- Hoàn thành kê khai, cấp mã định danh đối với tối thiểu 60% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ và các cơ sở, hộ nuôi hươu sao, lợn thuộc diện phải kê khai.

- Hoàn thành kê khai, cấp mã định danh đối với tối thiểu 50% các cơ sở chăn nuôi nông hộ thuộc diện phải kê khai.

- 100% các thôn được tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức rà soát, thống kê các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn.

2.2. Trong năm 2027

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi chưa thực hiện kê khai trong năm 2026 hoàn thành việc kê khai, cấp mã định danh theo quy định.

- Phấn đấu hoàn thành việc kê khai, cấp mã định danh đối với các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng thực hiện trên địa bàn xã trước ngày 30/6/2027.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã Hương Bình thuộc đối tượng phải thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định của pháp luật;

2. Phạm vi thực hiện

Triển khai trên phạm vi toàn xã Hương Bình, bao gồm tất cả các thôn và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi thuộc đối tượng kê khai theo quy định.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc kê khai, cập nhật dữ liệu chăn nuôi; trách nhiệm của chủ cơ sở trong việc cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ.

- Thông báo rộng rãi về thời gian triển khai, đối tượng thực hiện, nội dung kê khai và phương thức thực hiện để người chăn nuôi chủ động phối hợp.

- Sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức tuyên truyền phù hợp để phổ biến đến người dân.

3.2. Tổ chức rà soát, thống kê các cơ sở chăn nuôi

- Tổ chức rà soát, thống kê toàn bộ các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn xã thuộc đối tượng kê khai, bảo đảm không bỏ sót các cơ sở chăn nuôi, hoàn thành việc rà soát trước ngày 16/11/2026.

3.3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ

- Phòng Kinh tế chủ trì tham mưu tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên hệ thống cho các thành viên trong tổ chuyển đổi số của xã và thôn; Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các Trưởng thôn trên địa bàn xã; Chủ các trang trại, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, vừa, nhỏ; các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi thuộc diện phải thực hiện kê khai theo quy định.

- Hướng dẫn cụ thể về việc tạo lập, đăng nhập tài khoản, nhập thông tin, cập nhật dữ liệu và thực hiện các thao tác kê khai trên hệ thống.

- Tổ chức hướng dẫn trực tiếp đối với các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, vừa, nhỏ và các hộ chăn nuôi thuộc diện phải kê khai.

- Phân công cán bộ chuyên môn trực tiếp hỗ trợ các trường hợp gặp khó khăn trong quá trình kê khai, nhất là các hộ chăn nuôi hạn chế về kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ thông tin.

3.4. Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi trên hệ thống

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện kê khai đầy đủ thông tin hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi theo địa chỉ và hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống.

- Việc kê khai thực hiện theo quy trình kỹ thuật, tài khoản và phân quyền được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Hỗ trợ chủ cơ sở chăn nuôi cập nhật các thông tin về chủ cơ sở, địa điểm, loại hình, quy mô, loài vật nuôi và các thông tin liên quan.

- Kiểm tra, đối chiếu thông tin kê khai với kết quả rà soát thực tế; kịp thời hướng dẫn bổ sung, điều chỉnh đối với các trường hợp kê khai thiếu, sai hoặc chưa đầy đủ.

- Đối với các cơ sở chăn nuôi có nhiều địa điểm chăn nuôi, thực hiện kê khai theo đúng nguyên tắc xác định cơ sở và hướng dẫn kỹ thuật của hệ thống, tránh kê khai trùng lặp.

3.5. Thực hiện cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các bước đăng ký, kê khai thông tin để được cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi theo quy trình của hệ thống.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên kiểm tra, xác nhận, xử lý các trường hợp phát sinh vướng mắc trong quá trình cấp mã định danh.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả cấp mã định danh của từng cơ sở chăn nuôi; lập danh sách các cơ sở đã được cấp mã và các cơ sở chưa hoàn thành để tiếp tục đôn đốc.

- Hướng dẫn các chủ cơ sở lưu giữ, sử dụng mã định danh cơ sở chăn nuôi và thực hiện cập nhật thông tin khi có thay đổi theo quy định.

3.6. Kiểm tra, rà soát và chuẩn hóa dữ liệu

- Thường xuyên kiểm tra, đối chiếu thông tin kê khai trên hệ thống với danh sách rà soát tại các thôn.

- Kịp thời phát hiện, điều chỉnh các thông tin sai lệch, trùng lặp, thiếu thông tin hoặc không phù hợp với thực tế.

- Theo dõi, cập nhật tình hình biến động cơ sở chăn nuôi, quy mô, loại vật nuôi và các thông tin liên quan.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn vốn triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn sự nghiệp kinh tế và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các thôn thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tiếp nhận tài liệu, biểu mẫu, hướng dẫn nghiệp vụ và quy trình kỹ thuật về kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên hệ thống.

- Tham mưu tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách, trưởng các thôn và các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn.

- Hướng dẫn các thôn rà soát, thống kê, phân loại cơ sở chăn nuôi; tổng hợp danh sách và tổ chức kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi cập nhật lên hệ thống.

- Phân công cán bộ chuyên môn trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai; theo dõi tiến độ kê khai, cấp mã định danh và kịp thời xử lý hoặc tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định; đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm đúng quy định hiện hành.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn. Tham mưu xây dựng tin bài tuyên truyền đăng tải trên hệ thống trang thông tin điện tử của xã.

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm và lợi ích của việc kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở.

- Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ việc kê khai khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế trong quá trình triển khai các hoạt động tập huấn, hướng dẫn và tuyên truyền tại cơ sở.

3. Các đơn vị thôn trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, tuyên truyền và phổ biến Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thôn.

- Chủ trì phối hợp với chuyên viên phòng Kinh tế xã tổ chức rà soát, thống kê đầy đủ các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng kê khai; lập danh sách theo biểu mẫu, gửi danh sách rà soát về UBND xã (qua phòng Kinh tế) ***trước ngày 15/11/2026.***

- Trực tiếp thông báo, hướng dẫn, đôn đốc các chủ cơ sở chăn nuôi cung cấp thông tin, phối hợp thực hiện kê khai và cập nhật dữ liệu trên hệ thống.

- Phối hợp xác minh thông tin đối với các trường hợp kê khai chưa đầy đủ, không chính xác hoặc có sự thay đổi về chủ cơ sở, địa điểm, quy mô và loại vật nuôi.

- Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Kinh tế); kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại địa bàn.

- Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ của danh sách cơ sở chăn nuôi đã rà soát, thống kê trên địa bàn thôn; không để bỏ sót các cơ sở thuộc đối tượng thực hiện.

4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi

- Nghiêm túc thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ động cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác các thông tin liên quan đến chủ cơ sở, địa điểm, quy mô, loại vật nuôi và các nội dung khác theo yêu cầu của hệ thống.

- Phối hợp với trưởng thôn, cán bộ chuyên môn của xã trong quá trình rà soát, xác minh, cập nhật dữ liệu và thực hiện cấp mã định danh cơ sở chăn nuôi.

- Chủ động cập nhật thông tin khi có thay đổi về hoạt động chăn nuôi theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã cung cấp, kê khai.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi trên địa bàn xã Hương Bình. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan, các ông (bà) Trưởng thôn và các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các tổ chức Đoàn thể;
- Các phòng: Kinh tế; Văn hóa – Xã hội;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Các đơn vị thôn;
- Lưu: VT; KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH.
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Bảo